

Bản án số: **04/2021/HS-PT**.
Ngày 12 -01-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ.
Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông Đào Tiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2020/TLPT-HS ngày 07-12-2020 đối với bị cáo Châu Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Châu Văn L; Sinh năm 1996; Nơi sinh: Huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Châu Văn Đ, sinh năm 1971 (s) và bà Kim Hồng T, sinh năm 1974 (s); Anh, chị, em ruột có: 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST, ngày 14-02-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, Châu Văn L bị xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 13-01-2020; Tiền sự: Không; Bị giữ từ ngày 15-6-2020 và sau đó chuyển tạm giữ, tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Mai Cẩm T, người giám hộ cho bị hại là bà Danh Thị C, người làm chứng gồm: NLC1, NLC2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 13-6-2020, Châu Văn L đi bộ trên đường L hướng từ thành phố Sóc Trăng về thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên. Khoảng 00 giờ ngày 14-6-2020, L đi đến đường T, ấp C, thị trấn Mỹ Xuyên thì rẽ trái vào đường bê tông, đi khoảng 100m ngay nhà số A thì L phát hiện trong nhà còn mở đèn sáng, bên trong nhà có 01 thùng loa kẹo kéo (loại loa di động) nên L đi vào để lấy trộm. L đi cặp bên hông nhà, do trời mưa, đất ướt nên dép L bị lún xuống bùn, L bỏ đôi dép để cặp bên hông nhà, tiếp tục đi ra phía sau nhà thì thấy cửa nhà sau không khóa, L đi vào trong nhà thì phát hiện chiếc xe máy biển số 83PT-397.XX (do Mai Cẩm T đứng tên chủ sở hữu và quản lý, sử dụng) có gắn sẵn chìa khóa nên L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe, L dẫn chiếc xe ra cửa sau, rồi dẫn lên lộ, điều khiển xe chạy về hướng thành phố Sóc Trăng. Khi L điều khiển xe đến ngang số nhà B đường T, khóm C, phường D, thành phố Sóc Trăng thì L dừng lại mở cốp xe, lấy chìa khóa có sẵn trong xe tháo biển số quảng bỏ cặp lộ rồi tiếp tục điều khiển xe đến quán cà phê S (thuộc phường 3, thành phố Sóc Trăng) uống cà phê và ngủ tại đây. Đến 06 giờ ngày 14-6-2020 khi phát hiện mất xe thì bị hại Mai Cẩm T kể lại cho anh ruột là NLC1 biết, sau đó NLC1 cùng NLC2 gọi điện thoại cho Lê Văn T để nhờ tìm xe, đồng thời đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, L tiếp tục điều khiển xe đến tiệm Game H (thuộc phường 2, thành phố Sóc Trăng) cầm chiếc xe cho một thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ, ngày 14-6-2020 Lê Văn T ra quán cà phê S uống cà phê cùng NLC1, NLC2. T nói với L là có NLC1 và NLC2 đang tìm chiếc xe bị mất trộm và hỏi L có biết sự việc chiếc xe bị mất ở Mỹ Xuyên không thì L thừa nhận đã lấy trộm chiếc xe và hứa sẽ chuộc lại xe để trả lại. Sau đó, L dẫn NLC1 và NLC2 đi đến nơi L đã tháo bỏ biển số xe và tìm lại biển số xe số 83PT-397.XX. Đến chiều ngày 15-6-2020, do không có tiền chuộc lại chiếc xe nên L hẹn NLC1 đem tiền đến cho L chuộc xe. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì NLC1 và NLC2 đem số tiền 2.500.000 đồng cùng L hẹn chuộc xe tại cây xăng thuộc đường T, phường 2, thành phố Sóc Trăng thì có một thanh niên điều khiển chiếc xe mà L lấy trộm và đem cầm đến, nhưng chiếc xe được gắn biển số 83P3-811.XY, NLC1 giao cho người thanh niên này số tiền 2.500.000 đồng thì người thanh niên bỏ đi. Sau đó NLC1 điều khiển xe của NLC1 chờ NLC2, còn L điều khiển xe vừa chuộc lại đi đến quán cà phê S thì bị lực lượng Công an mời làm việc và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL.HĐĐGTS ngày 19-6-2020 đã kết luận giá trị thực tế của chiếc xe gắn máy biển số 83PT-397.XX nhãn hiệu DATSIM KORE, số loại SI, màu sơn đỏ- đen, số máy 9FMB2001025, số khung B4UMKAG0125, có giá trị là 7.200.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn L, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Châu Văn L **01 năm 06 tháng tù**. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 16-6-2020.

- Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Đến ngày 16-11-2020, bị cáo Châu Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Châu Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Châu Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Châu Văn L lập ngày 16-11-2020 và được Trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng xác nhận cùng ngày là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Châu Văn L về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Châu Văn L như sau: Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 00 giờ ngày 14-6-2020, tại nhà số A đường T, ấp C, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Châu Văn L lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 83PT-397.XX của Mai Cẩm T, sau khi lấy trộm được bị cáo tháo biển số xe bỏ và rồi đem xe đi cầm cho một người thanh niên tại quán Game H với số tiền 2.000.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ ngày 14-6-2020 tại quán cà phê S, bị cáo L thừa nhận đã lấy trộm xe của Mai Cẩm T với NLC1 là anh của bị hại T và NLC2, Lê Văn T; đồng thời, L hứa sẽ chuộc lại xe trả cho bị hại nhưng đến chiều ngày 15-6-2020 do không có tiền nên L kêu NLC1 và NLC2 đem tiền đến cùng L chuộc lại xe, sau khi chuộc được xe thì L bị Công an mời về làm việc. Theo kết luận định giá tài sản thì chiếc xe mô tô biển số 83PT-397.29 có giá trị thực tế là 7.200.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1

Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận và xử phạt bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Châu Văn L: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định và áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo lấy trộm đã được thu hồi trả cho bị hại nên phạm tội gây thiệt hại không lớn, được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới hoặc các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng không đúng đối với bị cáo. Xét về mức hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, tương xứng hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Từ cơ sở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Ngoài vụ án này, ngày 17-12-2020 bị cáo Châu Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự (Bản án số 34/2020/HS-ST, ngày 17-12-2020) nhưng bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa thực hiện được việc tổng hợp hình phạt của bị cáo, khi nào bản án có hiệu lực thì sẽ tổng hợp hình phạt nhiều bản án theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Châu Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Châu Văn L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Văn L **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ bị giữ là ngày 15-6-2020.

3. Về án phí hình phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Châu Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị, không nêu trong quyết định này, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- TAND huyện Mỹ Xuyên (02 bản);
- VKSND huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- CQĐT - Công an huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- CQTHAHS-Công an huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp (01 bản);
- Lưu (04 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Thái Rết